

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST

Ngày: 12-01-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh

Bà Thiều Thị Phi Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Linh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 602/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 637/2022/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Văn M**, sinh năm: 1993; tại Thanh Hóa.

Nơi thường trú: Tổ dân phố Cao Bắc, phường Hải Thượng, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở: D152, tổ 4, khu phố 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Giới tính: Nam; tôn giáo: **Không**; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Không; con ông Cao Văn D (Đã chết) và bà Trần Thị S. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/6/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 212/QĐ-TA, thời hạn 24 tháng.

- Ngày 28/5/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong.

Bị bắt quả tang ngày 01/10/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

(Bị cáo Minh có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn M là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 01/10/2022 M đi đến vòng xoay cổng 11 thuộc phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa mua của người đàn ông tên Toàn (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp hàng đá với giá 200.000đ để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Minh cất

giấu gói ma túy vào ngăn nhỏ trong bóp (ví) và bỏ bóp (ví) vào túi quần bên phải rồi đi về nhà trọ của M tại địa chỉ số D152, tổ 4, khu phố 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, trong lúc Minh đang ở nhà tại địa chỉ nêu trên cùng với Tống Thị Thu thảo, sinh năm 1997 và Đậu Duy Long, sinh năm 1987 thì bị Công an phường Long Bình, thành phố Biên Hòa kiểm tra phát hiện thu giữ 01 gói nylon chứa chất màu trắng được Minh cất giấu như trên. Công an phường Long Bình tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nylon hàn kín, bên trong chứa chất màu trắng đã được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên Cao Văn M, Đinh Đức T, Tống Thị K Thảo, Đậu Duy L và hình dấu tròn màu đỏ Công an phường Long Bình, thành phố Biên Hòa.

Tại Kết luận giám định số 2098/KL-KTHS ngày 06/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng 0,1548 gam, loại Methamphetamine.

Đối với đối tượng tên Toàn (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Cao Văn Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Tống Thị Kim T, Đậu Duy L quá trình điều tra làm rõ Th và L không biết M tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý.

Đối với Tống Thị Kim Th, Đậu Duy L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an phường Long Bình đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối L và Th đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại bản Cáo trạng số 601/CT-VKSBH ngày 30/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Cao Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Cao Văn Minh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt, bị cáo Cao Văn M mức án tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Cao Văn M đã thừa nhận bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy, khoảng 11 giờ ngày 01/10/2022, tại số nhà D152, tổ 4, khu phố 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Cao Văn Minh có hành vi tàng trữ trái phép

0,1548 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Công an phường Long Bình phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Cao Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Đối với đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Cao Văn M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[8] Đối với Tổng Thị Kim Th, Đậu Duy L quá trình điều tra làm rõ Th và L không biết M tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý là phù hợp.

[9] Đối với Tổng Thị Kim Th, Đậu Duy L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an phường Long Bình đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối Long và Thảo đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[10] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 2098/KLGD-PC09, ngày 07/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Cao Văn Minh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Cao Văn M 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 2098/KLGD-PC09, ngày 07/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cao Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ CA thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Đào